TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YK-TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 11/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Chiến

2. Ông An Văn Đương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2018/TLST-HS ngày 14/12/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 28/12/2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn V sinh năm 1988, tại xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm VM, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đ (tên gọi khác Đinh Đ) và bà C; vợ Đỗ Thị G và có 03 con lớn nhất 09 tuổi nhỏ nhất 05 tuổi; tiền án không; tiền sự ngày 27/02/2017 bị Công an huyện M xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" chưa chấp hành hình phạt, ngày 24/5/2018 bị Công an xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành hình phạt ngày 28/5/2018; về nhân thân ngày 20/9/2018 bị Công an huyện M xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi "xâm hại đến sức khỏe của người khác"; lịch sử bản thân ngày 04/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 21/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Văn S sinh năm 1977; địa chỉ xóm 1, xã T, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đỗ Thị G sinh năm 1991;

địa chỉ xóm VM, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09/9/2018 V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa Dream, xe không có biển kiểm soát, đi đến địa bàn xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình, với mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày V đi đến khu vực xóm 1, xã K phát hiện thấy nhà anh Dũng đang xây dựng, không có người trông coi, V dựng xe mô tô trước cổng nhà bà G sát với nhà anh D, rồi đi bộ đến cổng nhà anh Dũng gỡ lưới B40 rào trước cổng nhà anh D để vào trong nhà, vào đến phòng khách V bê 02 tấm cốt pha mang ra để lên yên xe mô tô, V quay lại lấy 21 đoạn sắt mang ra để lên yên xe mô tô, sau đó tiếp tục quay lại lấy 01 máy tời vật liệu xây dựng mang ra để lên yên xe mô tô. Sau khi lấy xong, V điều khiển xe mô tô chở đi tiêu thụ, trên đường đi V làm rơi mất 02 tấm cốt pha, số tài sản còn lại V mang bán cho anh N với tổng số tiền là 1.830.000 đồng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện YK đã thu giữ của anh N toàn bộ tài sản V trộm cắp mang bán cho anh N gồm "01 máy tời vật liệu xây dựng, 21 đoạn sắt xoắm loại phi 12, 14, 16, 18 có tổng trọng lượng là 53 kg", thu giữ tài sản do V giao nộp gồm "01 xe mô tô Dream không có biển kiểm soát, 01 mũ bảo hiểm, 01 áo dài tay màu xanh, 01 quần Jeans"; thu giữ tài sản của V do chị G giao nộp gồm "01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 áo sơ my màu xám". Riêng 02 tấm côt pha cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không phát hiện được.

Tại kết luận định giá tài sản số 52/KLĐG ngày 05/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện YK kết luận: 01 chiếc máy tời vật liệu trị giá 1.850.000 đồng, 02 tấm cốt pha trị giá 235.000 đồng, 21 đoạn sắt xoắn có tổng khối lượng là 53 kg trị giá 371.000 đồng; tổng trị giá tài Vtrộm cắp là 2.456.000 đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKSYK ngày 12/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V về tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo V phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 09 tháng đến 12 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo V gồm: 01 mũ bảo hiểm; 01 áo dài tay màu xanh; 01 áo sơ my dài tay màu xám; 01 quần JEANS dài mầu đen xám; 01 đôi dép nhựa mầu xanh; trả lại cho chị G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream số máy VLSHD150 FMC001921, số khung RLPDCGZUMHB001921.

Bị cáo V khai: Khi đi đến xã K, V thấy một nhà dân đang xây dựng, nhưng không có người trông coi, V dựng xe mô tô trước cổng rồi đi bộ vào trong nhà lấy 02 tấm cốt pha, 21 đoạn sắt và 01 máy tời vật liệu xây dựng mang ra để lần lượt lên xe mô tô chở đi tiêu thụ, trên đường đi V làm rơi 02 tấm cốt pha, số còn lại V mang bán cho anh N được 1.830.000 đồng.

Anh S khai: Anh S là người thi công nhà cho anh D, nên anh S có để 01 máy tời vật liệu xây dựng, 02 tấm cốt pha và khoảng 20 đoạn sắt để buộc đà giáo xây dựng, đến sáng ngày 10/9/2018 anh T có điện thoại báo cho anh S là toàn bộ tài sản trên của anh S đã bị mất và anh S đã trình báo với Công an.

Nói lời sau cùng bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Buổi chiều ngày 09/9/2018 V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, xe không có biển kiểm soát, đi đến khu vực xóm 1, xã K, huyện YK; V phát hiện thấy nhà anh D đang xây dựng, không có người trông coi, V dựng xe mô tô trước cổng nhà bà G, rồi đi bộ sang nhà anh D, sau đó gỡ lưới B40 rào trước cổng nhà anh D để vào trong nhà, vào đến phòng khách V bê 02 tấm cốt pha ra ngoài để lên yên xe mô tô, V tiếp tục quay lại lấy 21 đoạn sắt xoắm loại phi 12, 14, 16, 18 với tổng trọng lượng là 53 kg ra ngoài để lên xe mô tô, V tiếp tục quay lại lấy 01 máy tời vật liệu xây dựng mang ra để tiếp lên yên xe mô tô. Sau khi lấy được các tài sản trên, V điều khiển xe mô tô chở đi tiêu thụ, trên đường đi V làm rơi 02 tầm cốt pha, còn lại 01 máy tời và 21 đoạn sắt V mang bán cho anh N được 1.830.000 đồng.

Hành vi lén lút lấy và chiếm đoạt các tài sản của anh S gồm "01 máy tời vật liệu xây dựng; 02 tấm cốt pha; 21 đoạn sắt xoắm với tổng trọng lượng là 53 kg", với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.456.000 đồng của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội, hành vi của bị cáo V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, theo định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo V có hai tiền sự về hành vi "Đánh bạc" và hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 20/9/2018 bị Công an huyện M xử phạt hành chính về hành vi "xâm hại đến sức khỏe của người khác"; về lịch sử bản thân đã hai lần bị Tòa án xét xử đều về tội "Trộm cắp tài sản". Điều này thể hiện bị cáo V là người lười lao động, đã có thời gian chấp hành hình phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng bản thân, vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo V có như vậy mới có đủ điều kiện, thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo V là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh S đã nhận lại tài sản do V trộm cắp gồm "01 máy tời vật liệu xây dựng, 21 đoạn sắt xoắn có tổng khối lượng là 53 kg"; riêng 02 tấm cốt pha trên đường chở đi tiêu thụ V đánh rơi, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả, tại biên bản ghi lời khai ngày 02/11/2018 anh S khai không yêu bồi thường gì, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Anh N đã nhận lại của V toàn bộ số tiền mua máy tời vật liệu xây dựng và 53 kg sắt là 1.830.000 đồng, tại phiên tòa anh N khai không yêu cầu đề nghị gì, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ gồm "01 máy tời vật liệu xây dựng; 21 đoạn sắt xoắn có tổng khối lượng là 53 kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát số máy VLSHD150 FMC001921, số khung RLPDCGZUMHB001921; 01 mũ bảo hiểm; 01 áo dài tay màu xanh; 01 áo sơ my dài tay màu xám; 01 quần JEANS dài mầu đen xám; 01 đôi dép nhựa mầu xanh.

- Đối với 01 máy tời vật liệu xây dựng và 21 đoạn sắt có tổng khối lượng là 53 kg, Cơ quan điều tra Công an huyện YK đã trả lại cho chủ sở hữu là anh S là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô, quá trình điều tra xác định xe có biển kiểm soát 35K1-301.72 đăng ký mang tên Đỗ Thị G, xe mô tô này mua của Công ty xây dựng và thương mại Đức Quân vào ngày 20/6/2018 với số tiền là 20.500.000 đồng, mới trả được 10.500.000 đồng, hiện nay vẫn còn nợ 10.000.000 đồng (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiện nay Công ty Đức Quân đang giữ). Theo chị G khai về số tiền mua xe mô tô đã trả là tiền do chị G lao động mà có và tiền chị G xin của bố mẹ đẻ chị G, chị G không biết V sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, nên trả lại chiếc xe mô tô cho chị G.

- Đối với các tài sản gồm "01 mũ bảo hiểm; 01 áo dài tay màu xanh; 01 áo sơ my dài tay màu xám; 01 quần JEANS dài mầu đen xám; 01 đôi dép nhựa mầu

xanh" đây là tài sản của V không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; toàn bộ số tài sản này bị cáo V yêu cầu trả lại, nên trả lại cho bị cáo V.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo V bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đinh Văn V 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/10/2018.

Phạt bổ sung đối với bị cáo V là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Trả lại cho bị cáo V gồm: 01 mũ bảo hiểm; 01 áo dài tay màu xanh; 01 áo sơ my dài tay màu xám; 01 quần JEANS dài mầu đen xám; 01 đôi dép nhựa mầu xanh; toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream số máy VLSHD150 FMC001921, số khung RLPDCGZUMHB001921; vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đinh Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị G có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là anh S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Công an huyện YK
- Bị cáo,
- Người bị hại; người liên quan
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lực